

Số: 37/TB-TDĐTĐN

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đại học chính quy năm 2023

Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng thông báo tuyển sinh đại học chính quy năm 2023, như sau:

1. MÃ TRƯỜNG: TTD

2. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

TT	Tên ngành	Mã ngành	Chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu dự kiến
1	Giáo dục thể chất	7140206	Giáo viên Giáo dục thể chất	100
2	Quản lý thể dục thể thao	7810301	Thể thao Giải trí	35
			Truyền thông và Tổ chức sự kiện Thể thao	
			Golf	
3	Huấn luyện thể thao	7810302	Khoa học vận động Huấn luyện viên: Điền kinh; Thể dục; Thể thao dưới nước; Bóng đá; Bóng chuyền; Bóng rổ; Bóng ném; Bóng bàn; Cầu lông; Quần vợt; Cờ vua; Võ thuật;	300

3. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp TDTT đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành (không mắc các bệnh tim mạch, hô hấp, thần kinh..., không bị dị hình dị tật, khuyết tật).

4. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

TT	Phương thức	Mã Phương thức
1	Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo	301
2	Ưu tiên xét tuyển, miễn thi năng khiếu cho thí sinh đạt huy chương (hoặc giải nhất, nhì, ba) tại các giải, bao gồm: Hội khoẻ Phù đổng, Đại hội TDTT cấp tỉnh, thành phố; VĐV đạt huy chương các giải thể thao học sinh toàn quốc; giải vô địch quốc gia, giải trẻ quốc gia và các giải quốc tế.	303
3	Xét tuyển điểm thi tốt nghiệp THPT kết hợp điểm thi năng khiếu TDTT	405
4	Xét tuyển điểm học tập bậc THPT kết hợp điểm thi năng khiếu TDTT	406
5	Xét kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT (đối với ngành Quản lý Thể dục thể thao - 7810301)	100
6	Xét kết quả điểm học tập THPT (đối với ngành Quản lý Thể dục thể thao - 7810301)	200

5. TỔ HỢP XÉT TUYỂN

Ngành	Mã phương thức (*)	Mã tổ hợp xét tuyển
Giáo dục thể chất (7140206)	301	T00: Toán – Sinh học – Năng khiếu TDTT T03: Ngữ văn – Sinh học – Năng khiếu TDTT T05: Ngữ văn – GDCD – Năng khiếu TDTT T08: Toán – GDCD – Năng khiếu TDTT
	303	
	405	
	406	
Huấn luyện thể thao (7810302)	301	T00: Toán – Sinh học – Năng khiếu TDTT T03: Ngữ văn – Sinh học – Năng khiếu TDTT T05: Ngữ văn – GDCD – Năng khiếu TDTT T08: Toán – GDCD – Năng khiếu TDTT
	303	
	405	
	406	
Quản lý Thể dục thể thao (7810301)	301	T00: Toán – Sinh học – Năng khiếu TDTT T03: Ngữ văn – Sinh học – Năng khiếu TDTT T05: Ngữ văn – GDCD – Năng khiếu TDTT T08: Toán – GDCD – Năng khiếu TDTT
	303	
	405	
	406	
	100	B04: Toán – Sinh học – GDCD
	200	C14: Toán – Ngữ văn – GDCD

(*) **Ghi chú:** Mã phương thức là mã quy định trên Hệ thống quản lý thi tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. NỘI DUNG THI NĂNG KHIẾU

Thí sinh chọn 03/06 nội dung sau:

- 1) Bật xa tại chỗ (cm)
- 2) Chạy 60m (giây)
- 3) Chạy luôn cọc 30m (giây)
- 4) Nhảy dây 01 phút (số lần)
- 5) Nằm sấp chống đẩy (số lần)
- 6) Dẻo gập thân (cm)

7. THỜI GIAN THI NĂNG KHIẾU VÀ NHẬN HỒ SƠ XÉT TUYỂN

7.1. Thi năng khiếu tại các địa phương

TT	Địa phương	Thời gian dự kiến	Địa điểm	Ghi chú
1	Nghệ An	Từ 30/3 – 02/4/2023	Thành phố Vinh	Thí sinh khu vực Hà Tĩnh, Nghệ An trở ra phía Bắc
2	Quảng Bình	Từ 08/4 – 09/4/2023	Thành phố Đồng Hới	Thí sinh khu vực Quảng Bình
3	Quảng Trị		Thành phố Đông Hà	Thí sinh khu vực Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế
4	Quảng Ngãi	Từ 08/4 – 09/4/2023	Thành phố Quảng Ngãi	Thí sinh khu vực Quảng Ngãi, Bình Định trở vào phía Nam
5	Gia Lai	Từ 15/4 – 16/4/2023	Thành phố Pleiku	Thí sinh khu vực Tây Nguyên và các tỉnh lân cận
6	Đà Nẵng	23/4/2023	Đại học TDTT Đà Nẵng	Thí sinh khu vực Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên - Huế

7.2. Thi năng khiếu tại Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

- Đợt 1: Ngày 14/7 – 16/7/2023

- Đợt bổ sung: Ngày 04/8 – 06/8/2023

7.3. Đăng ký thi năng khiếu

Thí sinh đăng ký thi năng khiếu theo hình thức trực tuyến tại địa chỉ <https://bit.ly/tuyensinhDHCQ2023> hoặc qua phiếu đăng ký (theo mẫu).

7.4. Đăng ký xét tuyển

Tất cả thí sinh phải đăng ký tài khoản xét tuyển trực tuyến theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7.5. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

Thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển nộp trực tiếp tại Trường hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ: Bộ phận tuyển sinh – Trường Đại học TDTT Đà Nẵng, số 44

đường Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hồ sơ bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Bản sao công chứng học bạ THPT; 2 ảnh cỡ 4x6 (chụp không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ);
- Bản sao căn cước công dân;
- Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT đối với thí sinh đã tốt nghiệp từ năm 2022 trở về trước;
- Bản sao công chứng hộ khẩu thường trú;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh (nếu có) như: đạt huy chương, đẳng cấp kiện tướng, cấp 1, con liệt sĩ, con thương binh, đối tượng ở vùng 1, vùng đặc biệt khó khăn...

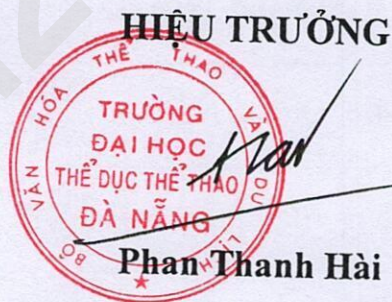
8. LỆ PHÍ THI: 300.000 đồng/thí sinh

9. THÔNG TIN HỖ TRỢ THÍ SINH

- Số điện thoại hỗ trợ tuyển sinh: 0915090123; 0932591985;
- Website: dsu.edu.vn; Email: tuyensinh.ttd@gmail.com;
- facebook.com/dsu.edu.vn

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu, Chủ tịch HĐQT;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu VT, ĐTQLKHHTQT.



PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh [Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa]

Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Ngày, tháng và năm sinh [Nếu ngày/tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu tiên]

Ngày Tháng Năm

3. Số CMND/thẻ căn cước [Ghi mỗi số vào mỗi ô]

4. Hộ khẩu thường trú:

Dân tộc [ghi bằng chữ]

Mã tỉnh (TP) Mã huyện (quận)

Ghi rõ tên xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào dòng trống sau:

5. Đã/đang học Trường THPT? [Ghi tên trường và địa chỉ trường gồm quận/huyện, tỉnh/thành phố]

Mã tỉnh Mã trường

6. Khu vực ưu tiên [thuộc khu vực ưu tiên nào thì khoanh tròn khu vực ưu tiên đó]

KV1, KV2-NT, KV2, KV3

7. Đối tượng ưu tiên: [thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn đối tượng ưu tiên đó]

01 - 02 - 03 - 04 - 05 - 06 - 07

8. Năm tốt nghiệp THPT [Ghi đủ bốn chữ số]

9. Địa chỉ liên lạc [Ghi cụ thể địa chỉ liên hệ]:

Điện thoại: Email:

10. Đăng ký xét tuyển Ngành - Chuyên Ngành - Tổ hợp xét tuyển [Đánh dấu X vào mục muốn chọn]

Đăng ký Ngành đào tạo	Giáo dục thể chất ☐	Huấn luyện thể thao ☐	Quản lý TDTT ☐
Đăng ký tổ hợp xét tuyển	T00 ☐ T03 ☐ T05 ☐ T08 ☐		B04 ☐ T00 ☐ T05 ☐ C14 ☐ T03 ☐ T08 ☐
Đăng ký Chuyên ngành	Chuyên ngành dành cho thí sinh đăng ký xét tuyển ngành Giáo dục thể chất: Giáo viên giáo dục thể chất ☐		
	Chuyên ngành dành cho thí sinh đăng ký xét tuyển ngành Huấn luyện thể thao: Điền kinh ☐ ; Thể dục ☐ ; Thể thao dưới nước ☐ ; Bóng rổ ☐ ; Bóng đá ☐ ; Bóng chuyền ☐ ; Bóng ném ☐ ; Bóng bàn ☐ ; Cầu lông ☐ ; Quần vợt ☐ ; Cờ vua ☐ ; Võ thuật ☐ ; Chuyên ngành Khoa học vận động ☐		
	Chuyên ngành dành cho thí sinh đăng ký xét tuyển ngành Quản lý TDTT: Chuyên ngành Quản lý Thể thao giải trí ☐ ; Chuyên ngành truyền thông và tổ chức sự kiện thể thao ☐ ; Chuyên ngành Golf ☐		

11. Điểm trung bình các môn học lớp 12

Điểm Môn học	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Giáo dục công dân
Điểm học tập lớp 12				
Xếp loại học lực cả năm lớp 12	Giỏi ☐	Khá ☐	Trung bình ☐	Yếu ☐

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn này là đúng sự thật. Nếu có sai sót tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

....., ngày tháng năm 2023

Người làm đơn